

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN NAM VIỆT
Năm 2014

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch:

CÔNG TY CỔ PHẦN NAM VIỆT

NAM VIET JOINT STOCK COMPANY

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302205973, đăng ký lần đầu ngày 01/02/2001 của Sở Kế Hoạch Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh, đăng ký thay đổi lần 9 ngày 08/07/2013.

Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 80.000.000.000 đồng

Địa chỉ: 18 F Tăng Nhơn Phú, Phường Phước Long B, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh

Số điện thoại: (84) 837313443 - (84) 837313642 - (84) 837313991

Số fax: (84) 837313641

Website: www.navifico.vn

Email: naviinfo@navifico-corp.com

Mã cổ phiếu: NAV

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Nam Việt (NAVIFICO) tiền thân là Công ty Nam Việt thành lập năm 1963, là đơn vị đầu tiên tại Việt Nam sản xuất tấm lợp xi măng

Năm 1975, NAVIFICO chuyển thành doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND Thành phố Hồ Chí Minh

Năm 2001, trở thành Công ty cổ phần Nam Việt

Ngày 22 tháng 12 năm 2006 cổ phiếu công ty được niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh: sản xuất vật liệu xây dựng và sản xuất chế biến gỗ

Địa bàn kinh doanh: Việt Nam, Châu Âu, Úc, Hoa Kỳ

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Các đơn vị trực thuộc :

Xí nghiệp Sản xuất tấm lợp và cấu kiện bê tông

Xí nghiệp Cơ khí chế tạo

Xí nghiệp Gỗ Nam Việt

Phòng ban chức năng :

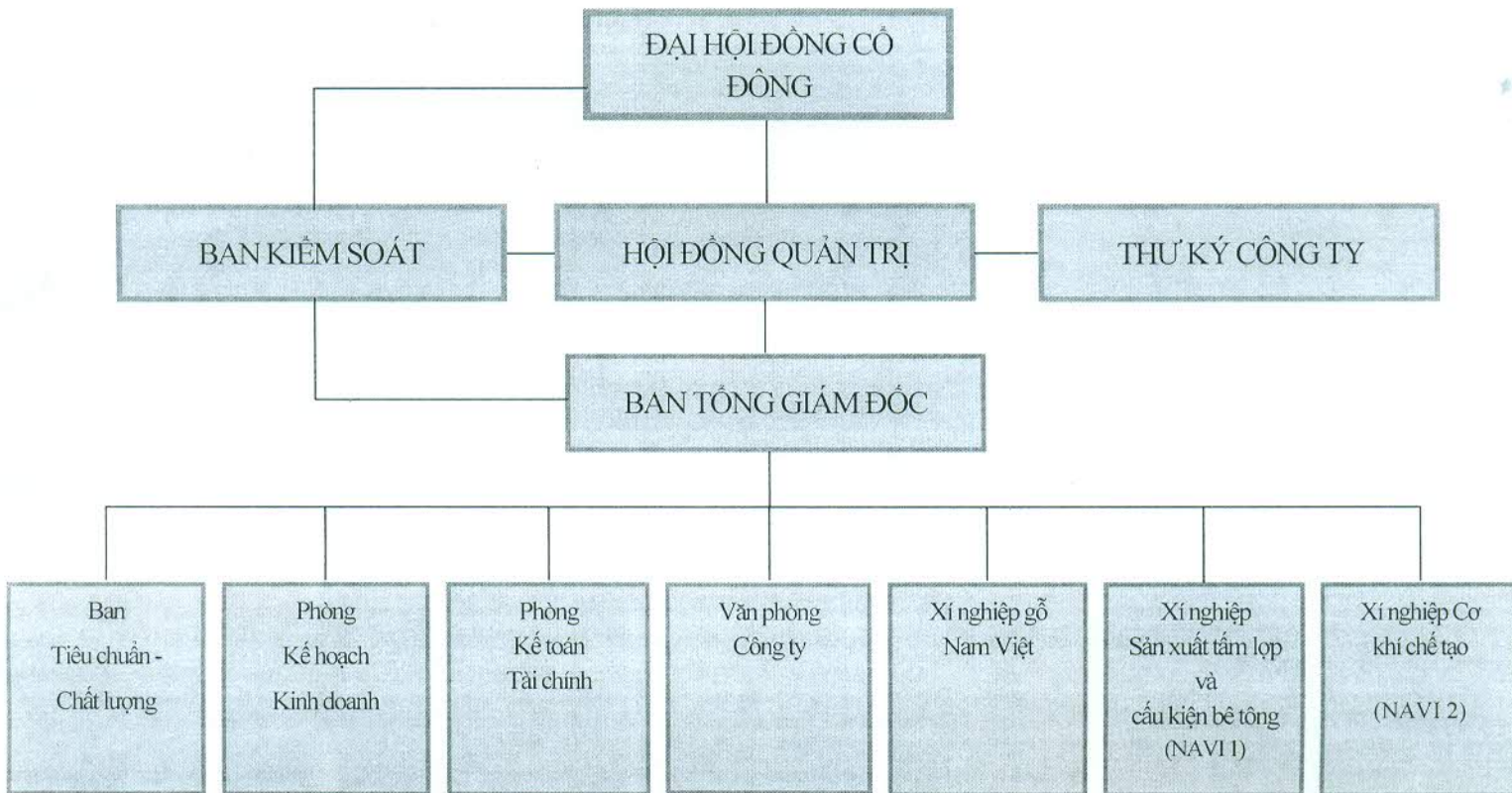
- Văn Phòng Công ty

- Phòng Kế toán Tài chính

- Phòng Kế Hoạch Kinh Doanh

- Ban Tiêu chuẩn Chất lượng

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ



Công ty liên kết : CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN SAIGON (SDC)

Trụ sở chính: 143/7D Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: sản xuất xi măng dân dụng và xi măng đặc chủng, sản xuất chế biến gỗ

Vốn điều lệ : 45.000.000.000 đồng

Tỷ lệ cổ phần công ty sở hữu: 38,33 % tại SDC

5. Định hướng phát triển

Năm 2015 sẽ đánh dấu cột mốc quan trọng trong tiến trình hợp tác ASEAN nói chung cũng như hội nhập kinh tế khu vực nói riêng. Sự thành lập của Cộng đồng kinh tế ASEAN (ACE) sẽ đưa khu vực trở thành một thị trường chung thống nhất với dân số khoảng 600 triệu người và sự tự do dịch chuyển hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, lao động và sự luân chuyển vốn tự do hơn.

ACE và TPP sẽ mang đến cơ hội cũng như thách thức vô cùng to lớn đối với doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ như Navifico.

Do đó, Công ty phải tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, hiện đại, nâng cao năng lực kinh doanh, phát triển và mở rộng liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển năng lực Công ty.

Ngoài ra Công ty vẫn phải tiếp tục duy trì thực hiện các nhiệm vụ quan trọng như:

- Duy trì được qui mô sản xuất.
- Cải thiện tính thanh khoản của công ty, tích cực thu hồi các khoản nợ và xử lý vật tư hàng hóa tồn kho chậm luân chuyển các loại.
- Gia tăng tính cạnh tranh của công ty bằng nguồn nhân lực chuyên nghiệp, năng động (sắp xếp tinh gọn nhân sự và nâng cao tính kỷ luật tuân thủ trong sản xuất).

d. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- **Mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Tiếp tục phát triển sản phẩm xi măng sợi tạo sự đột phá về chủng loại, mẫu mã, chất lượng và tính năng của sản phẩm xi măng sợi.
- Duy trì liên lạc với các công ty, tổ chức sau Hội nghị IIBCC 2014 (Hội thảo quốc tế về Vật liệu composite vô cơ sợi gia cường) tại Việt Nam để xây dựng hình ảnh và thương hiệu của Navifico cũng như tìm kiếm cơ hợp tác về công nghệ sản xuất và nguồn vốn đầu tư.
- Duy trì việc tuân thủ tốt quy trình FSC – CoC, tăng năng suất, đảm bảo chất lượng sản phẩm, tiến độ giao hàng theo yêu cầu khách hàng.
- Hoàn thiện việc xây dựng chuỗi cung ứng, sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm của công ty đảm bảo lợi ích hài hòa cho các bên tham gia phân phối và tiêu thụ.
- Tăng cường cơ hội tìm kiếm khách hàng và đối tác vốn – công nghệ sản xuất - thị trường tiêu thụ thông qua việc hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước.
- Tiến hành công tác di dời nhà máy, kết hợp với việc tìm kiếm đối tác chiến lược để xây dựng và mở rộng sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2015-2017.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

Xây dựng hình ảnh thương hiệu công ty tại thị trường trong nước và gia tăng xuất khẩu những sản phẩm của công ty.

- **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty**

• **Duy trì thực hiện các giải pháp:**

- Giảm thiểu khói, khí, chất thải công nghiệp, tiết kiệm điện năng.
- Tăng cường tính tuân thủ pháp luật, chú trọng sở hữu trí tuệ và bản quyền phần mềm phục vụ việc sản xuất và kinh doanh.
- Gia tăng các hoạt động xã hội và phát triển cộng đồng dân cư.

6. Các nguyên nhân và các rủi ro 2014:

Nhìn chung năm 2014, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, đà tăng trưởng được phục hồi trong hầu hết các ngành, lĩnh vực, tăng trưởng GDP cao hơn hai năm trước.

Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn phải đối mặt như: Kinh tế toàn cầu phục hồi chậm và không ít bất trắc, giá dầu giảm ảnh hưởng đến cân đối ngân sách và khả năng đáp ứng vốn cho đầu tư phát triển.

II. Tình hình hoạt động 2014:

• **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Tình hình chung:

Tóm tắt tình hình thực hiện KH 2014

chỉ tiêu	TH 2013	KH 2014	TH 2014	SO 2013	SO KH
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	186,937,500,476	207,550,000,000	208,579,550,863	111.58%	100.50%
Tổng lợi nhuận trước thuế	4,717,910,677	9,230,000,000	9,307,681,654	197.28%	100.84%

Chỉ tiêu tiêu thụ tấm lợp chỉ đạt 88.84% sản lượng so kế hoạch tiêu thụ 2014, 110.61% so với 2013.

Doanh số chế biến gỗ 2014 đạt 118.17% so kế hoạch, 109.73% so với 2013. Trong đó, doanh số gỗ xuất khẩu đạt 4,005,510 USD.

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 9,307,681,654 đồng đạt 100.84% so kế hoạch, bằng 197.28% so thực hiện 2013.

Hoạt động sản xuất kinh doanh tâm lợi so kế hoạch: giá bán giảm 0.47%; Sản lượng tiêu thụ giảm 10.17%, hoạt động sản xuất không liên tục, chi phí trên từng đơn vị sản phẩm: chi phí tài chính tăng 12.71%, chi phí hoạt động tăng 13.62%. Tổng lợi nhuận đạt 47.84 % so kế hoạch.

Năm 2014 trích lập các khoản dự phòng phải thu khó đòi tăng thêm 2,630,106,051 đồng.

Riêng khoản chi phí trả lãi tiền vay 2014 giảm 32.31% so năm 2013 (1,578,968,073 đồng) do sử dụng vốn vay dự trữ sản xuất và tồn kho về định mức.

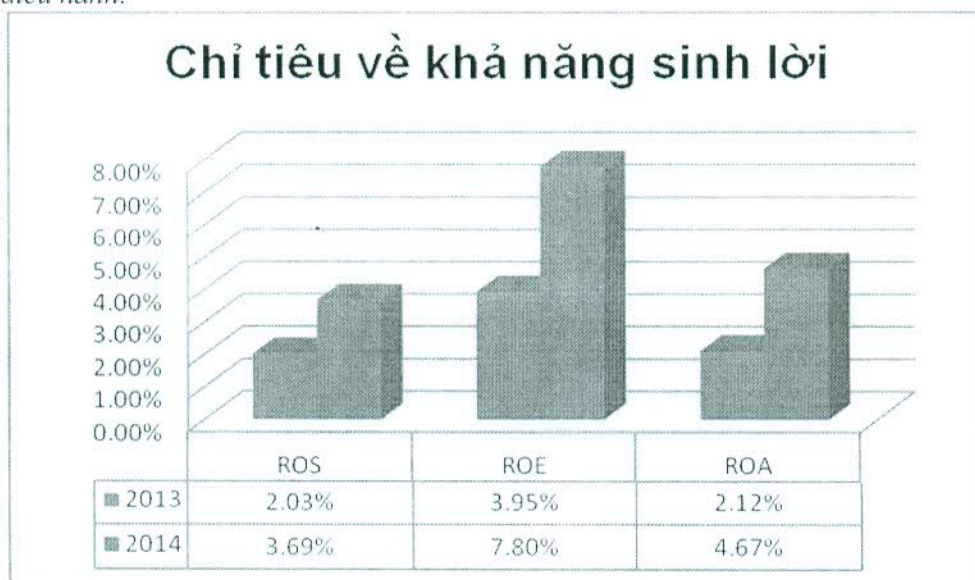
Lượng dự trữ hàng hóa tồn kho giảm, tổ chức tiêu thụ của công ty có cải thiện, cụ thể:

- Tiêu thụ tâm lợi tăng 10.61% so với cùng kỳ 2013.
- Tồn kho hàng hóa chậm luân chuyển thành phẩm gỗ, vật tư nguyên liệu gỗ đã có chuyển biến tích cực hơn năm 2013.
- Các khoản nợ và các rủi ro từ phía bất động sản chậm triển khai Công ty đã tiến hành khởi kiện đòi nợ tại Tòa án TP HCM; đang thụ lý.

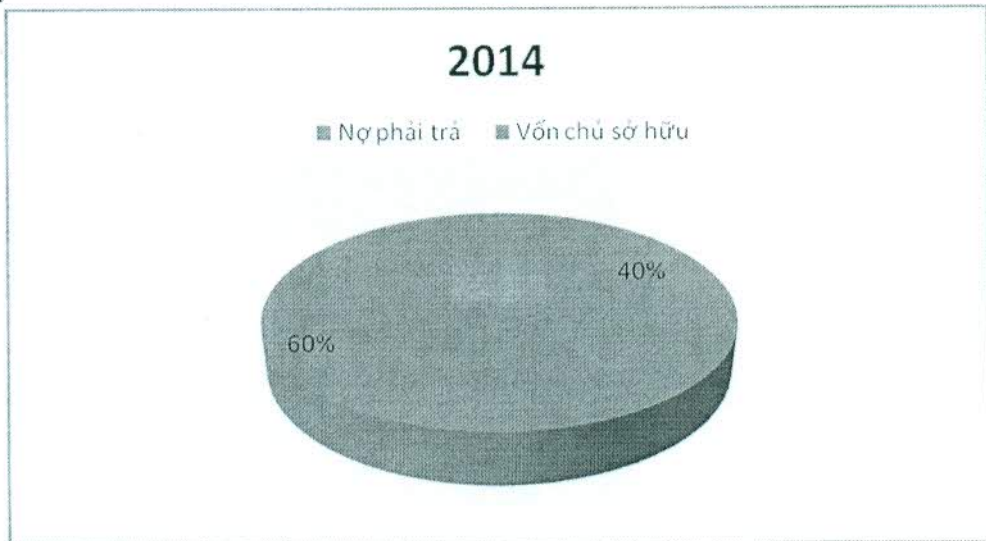
Về phía công ty tiếp tục tập trung giữ vững định hướng tái cấu trúc về vốn, sắp xếp nhân sự, bộ máy hoạt động theo hướng tinh gọn gắn liền việc nâng cao năng lực tìm kiếm các cơ hội đầu tư, tiến hành các biện pháp quản lý dòng tiền hướng vào mục tiêu cải thiện được tốc độ:

- Đầu vào sản xuất: cung cấp đúng, đủ kịp thời vật tư, nguyên liệu.
- Tăng tốc độ bán hàng và tích cực thu tiền về công ty

Các chỉ số điều hành:



Cơ cấu nguồn vốn



Tăng trưởng:

Chỉ tiêu tăng trưởng cuối kỳ	2013	2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	178,703,446,614	164,742,338,095	-7.81%
Doanh thu thuần	186,937,500,476	208,579,550,863	11.58%
Lợi nhuận trước thuế	4,717,910,677	9,307,681,654	97.28%
Lợi nhuận sau thuế	3,797,140,258	7,689,048,777	102.50%

2. Tổ chức và nhân sự

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ÔNG TÔN THẮT MẠNH
 ÔNG VŨ HẢI BẰNG
 ÔNG NGUYỄN VĂN NAM
 ÔNG BÙI HẢI QUÂN
 ÔNG NGUYỄN LÊ PHONG
 ÔNG NGUYỄN VŨ THỊNH
 ÔNG LÊ HỮU THUẬN

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN KIỂM SOÁT

ÔNG NGUYỄN ĐÌNH MINH
 ÔNG VŨ THÁI HÒA
 ÔNG NGUYỄN NGỌC DŨNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
 THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
 THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

ÔNG PHẠM HUỆ HÙNG
 ÔNG LÊ VĂN TRẮNG
 ÔNG PHẠM MINH TUYẾN

TỔNG GIÁM ĐỐC
 PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
 PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

DANH SÁCH	CHỨC DANH	TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA	SỐ CỔ PHẦN NĂM GIỮ (NAV)		TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	THAM GIA	CÁC CHỨC DANH KHÁC
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
ÔNG TÔN THẮT MẠNH	CT HĐQT	12/12	84,640	1.06%	CỬ NHÂN QTKD	KHÔNG ĐIỀU HÀNH	P.CTHĐQT CTCP Phát Triển SAIGON
ÔNG VŨ HẢI BẰNG	TV HĐQT	12/12	729,346	9.12%	CỬ NHÂN LUẬT	KHÔNG ĐIỀU HÀNH	CTHĐQT – Công ty WOODLAND VINH PHÚC
ÔNG NGUYỄN VĂN NAM	TV HĐQT	12/12	140,000	1.75%	TR CẤP KẾ TOÁN	KHÔNG ĐIỀU HÀNH	TV HĐQT CTCP Phát Triển SAIGON
ÔNG BUI HAI QUÂN	TV HĐQT	12/12	311,720	3.90%	CỬ NHÂN QTKD	ĐỘC LẬP	P.CTHĐQT NGÂN HÀNG VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VP BANK), CT HĐQT CTCK VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG, CT HĐQT CTCP Đầu Tư VIỆT HẢI
ÔNG NGUYỄN LÊ PHONG	TV HĐQT	12/12	-	0,00%	KỸ SƯ THUY LỢI	ĐỘC LẬP	Trưởng BQL KCN Cái Mép kiêm Trưởng BQL các dự án
ÔNG NGUYỄN VŨ THỊNH	TV HĐQT	12/12	41,984	0.52%	CỬ NHÂN TÀI CHÍNH	KHÔNG ĐIỀU HÀNH	CTHĐQT - TGD CTCP Phát Triển SAIGON
ÔNG LÊ HỮU THUẬN	TV HĐQT	12/12	28,000	0.35%	CỬ NHÂN TCKT	KHÔNG ĐIỀU HÀNH	
BAN KIỂM SOÁT							
ÔNG NGUYỄN ĐÌNH MINH	Trưởng BKS	12/12	-	0.00%	ĐẠI HỌC KINH TẾ	KHÔNG ĐIỀU HÀNH	Trưởng BKS CTCP Phát Triển SAIGON
ÔNG VŨ THÁI HÒA	TV BKS	12/12	62,180	0.78%	KỸ SƯ CƠ KHÍ	ĐỘC LẬP	TV HĐQT CTCP VINH HẢI, TV HĐQT CTCP Phát Triển SAIGON
ÔNG NGUYỄN NGỌC DŨNG	TV BKS	12/12	93,856	1.17%	TIẾN SĨ KHOA QTCN	ĐỘC LẬP	
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC							
ÔNG PHẠM HUỆ HÙNG		12/12	-		KỸ SƯ CƠ KHÍ, CỬ NHÂN KINH TẾ	TỔNG GIÁM ĐỐC	
ÔNG LÊ VĂN TRẮNG		12/12	27,696	0.35%	CỬ NHÂN KINH TẾ	PHÓ TGD	
ÔNG PHẠM MINH TUYẾN		12/12	27,748	0.35%	KỸ SƯ CHẾ TẠO MÁY, CỬ NHÂN QTKD	PHÓ TGD	
KẾ TOÁN TRƯỞNG							
Bà THÁI THANH THỦY		12/12	25,600	0.32%	CỬ NHÂN KINH TẾ	KẾ TOÁN TRƯỞNG	
THƯ KÝ CÔNG TY							
Ông NGUYỄN TRUNG MINH ANH		12/12	-		THẠC SĨ KINH TẾ - TÀI CHÍNH		

- Công ty thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động về Bảo hiểm lao động, Bảo hiểm y tế - xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp, chế độ nghỉ lễ, tết và phép năm theo qui định

Tổng số lao động của công ty: 531 người
*** Lao động trực tiếp: 400 người**
*** Lao động gián tiếp: 88 người**
*** Lao động phụ trợ: 43 người**

Phân loại theo trình độ chuyên môn:

* Sau đại học	4 người
* Đại học	47 người
* Cao đẳng	20 người
* Trung cấp	23 người
* Công nhân kỹ thuật	68 người
* Công nhân lành nghề	158 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các biện pháp dự phòng

Các khoản đầu tư:

- Đầu tư tài chính tại Công ty cổ phần Phát triển Sài Gòn (SDC) chiếm 38.33% Vốn điều lệ của SDC cổ tức trung bình là 12% / năm, từ năm 2013 có mệnh giá là: 17,247,150,000 đồng.

4. Tình hình tài chính :

Các chỉ số tài chính:

Các chỉ tiêu	2013	2014
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn		
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.59	1.83
Hệ số thanh toán nhanh		
(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0.60	0.76
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.46	0.40
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.86	0.67
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho		
Giá Vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân	1.97	2.27
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.05	1.27
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2.03%	3.69%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	3.95%	7.80%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2.12%	4.67%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2.33%	4.43%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tổng số cổ phần phổ thông : 8.000.000 cổ phần

Cơ cấu cổ đông:

- cổ đông tổ chức	26.03%	cổ đông cá nhân	73.97%
- cổ đông trong nước	95.25%	cổ đông nước ngoài	4.75%
- cổ đông nhà nước	20.00%	các cổ đông khác	80.00%

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Sau Đại hội cổ đông thường niên 2014 Ban điều hành đã tiếp tục ưu tiên:

- Duy trì sự ổn định và nâng cao hiệu quả kinh doanh
- Nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức lãnh đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty.

Phân tích tổng quan :

Một trong những sự kiện nổi bật trong năm 2014 là việc giới thiệu sản phẩm tấm lợp sinh thái đến các tổ chức sản xuất kinh doanh tấm xi măng sợi ngay tại hội nghị IIBCC 2014 - Đà Nẵng – Việt Nam.

IIBCC là Hội thảo quốc tế về Vật liệu composite vô cơ sợi gia cường quy tụ những chuyên gia, nhà sản xuất và kinh doanh toàn cầu. Đoàn đã đến tham quan quy trình sản xuất trực tiếp tại nhà máy và có những đóng góp, chia sẻ những kinh nghiệm quý báu.

Ngay sau hội nghị, Công ty đã xuất hàng trăm containers sản phẩm tấm lợp sinh thái sang thị trường Ấn Độ, Ai Cập.

Năm 2014 công ty đã hoàn thành được kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra tại đại hội cổ đông. Tuy còn nhiều khó khăn về thị trường và sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt nhưng các mảng hoạt động kinh doanh đều mang lại các kết quả khả quan.

- Thị trường tấm lợp truyền thống A vẫn còn có nhiều khó khăn, công ty vẫn đang duy trì được số lượng tiêu thụ tại các thị trường truyền thống. Bên cạnh đó, công ty cũng không ngừng tìm cách thâm nhập vào các thị trường như là Trà Vinh, Bạc Liêu, Sóc Trăng. Tuy việc thâm nhập này bước đầu chưa mang lại kết quả như mong đợi nhưng cũng giúp cho công ty hiểu rõ hơn về đối thủ và nhu cầu của khách hàng qua đó xây dựng chiến lược phù hợp trong thời gian tới.
- Sản phẩm tấm lợp PVA có nhiều tiềm năng nhưng còn cần thời gian và chiến lược xâm nhập thị trường hợp lý. Trong năm 2014, tấm PVA đã bước đầu xâm nhập thị trường trong nước và đã thu được những tính hiệu tích cực từ khách hàng ở các thị trường Cà Mau, Tiền Giang, Long An... Đối với thị trường xuất khẩu, tấm PVA đang bước đầu mang lại thành công với các đơn hàng xuất đi Ấn Độ và Bắc Phi. Tuy nhiên, sản phẩm tấm lợp PVA cần phải tiếp tục hoàn thiện thêm về qui trình sản xuất, nâng cao chất lượng để có thể đáp ứng tốt hơn nhu cầu trong nước và tiếp cận các thị trường xuất khẩu khó tính.
- Hoạt động sản xuất và kinh doanh chế biến gỗ đã đạt được sự ổn định nhờ vào việc kết nối chặt chẽ với các khách hàng truyền thống. Việc chủ động đàm phán về khối lượng, thời gian, và chất lượng với các đối tác không những mang lại những đơn hàng thường xuyên mà còn giúp cho bộ phận sản xuất kinh doanh chủ động hơn trong việc lên kế hoạch sản xuất và xuất hàng.
- Tuy nhiên, khả năng tiếp cận các đơn hàng có số lượng lớn và tìm kiếm khách hàng có năng lực tài chính, công nghệ, thị trường mới... đang là những mặt yếu của công ty.

Những tiến bộ công ty đã đạt được:

Trong năm 2014 Ban điều hành công ty đã tiếp tục:

- Hoàn chỉnh trang thiết bị và tiến hành sản xuất tấm xi măng sợi PVA với nhiều cấp phối đạt được một số thành quả nhất định như sản phẩm tấm xi măng sợi PVA có độ dày từ 4mm đến 8mm, chiều dài từ 1.520mm đến 3.000mm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu và phù hợp với thị trường nội địa.

- Tập trung khai thác nguồn nguyên liệu gỗ, giấy kraft ... tìm kiếm nhà cung ứng ổn định.
- Đàm phán thương lượng với các đối tác về sự hợp tác ổn định cho các bên trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiên trì thực hiện các giải pháp kỹ thuật theo qui trình sản xuất Hợp qui hợp chuẩn, đào tạo và nâng cao kỹ năng quản lý trong việc thực hiện FSC.

2. Tình hình tài chính

- Hệ số khai thác tài sản 2014 : 4.67% (năm 2013: 2.12%).
- Hệ số nợ trên Vốn chủ sở hữu năm 2014 có cải thiện.
- Vòng quay tổng tài sản tăng 21.03% so 2013.
- Vòng quay hàng tồn kho tăng 14.98% so 2013.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Sử dụng các công cụ cảnh báo trong tổ chức sản xuất-cung ứng nguyên vật liệu gắn với quy trình sản xuất và kỳ hạn giao hàng.
- Gia tăng công tác quản lý nhân sự và quản trị doanh nghiệp, chú trọng công tác xúc tiến thương mại tìm kiếm khách hàng (cung ứng, công nghệ và thương mại).
- Chú trọng các nguy cơ suy giảm năng lực cạnh tranh, năng lực quản lý điều hành.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển dòng sản phẩm tấm xi măng sợi, tiếp xúc khách hàng tiềm năng và triển khai các phương án kinh doanh.
- Hợp tác với các đối tác có tiềm lực về tài chính, công nghệ và kỹ năng tổ chức phân phối quản lý kinh doanh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1) Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc thảo luận và quyết định định hướng phát triển công ty, giám sát việc triển khai của Ban Điều Hành, giải quyết ngay các vấn đề tồn tại và phát sinh mới trong kỳ.

Các Phòng Ban chức năng công ty chịu trách nhiệm cung cấp và giải trình các thông tin, báo cáo cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Thực hiện chính sách quản trị công ty nhất quán:

- Tuân thủ chính sách, chế độ tài chính
- Tuân thủ Điều lệ công ty
- Tuân thủ Quy chế điều hành hoạt động

Nguyên nhân hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông 2014:

- Năng lực cạnh tranh được cải thiện so với năm 2013 bằng cách hạn chế các yếu tố như:
 - Rủi ro về kỹ năng lãnh đạo
 - Rủi ro về kỹ năng quản lý sản xuất
 - Rủi ro về kỹ năng quản trị văn phòng

Cụ thể:

- ✓ Công tác dự báo đã lường định được các rủi ro; nhất là rủi ro về thị trường, dẫn đến xây dựng kế hoạch phù hợp hơn so với kết quả thực hiện.
- ✓ Giảm thiểu các rủi ro về đối tác.

- ✓ Giảm thiểu các rủi ro về giá nguyên vật liệu cung cấp thường xuyên biến động so với tập quán kinh doanh quốc tế (yêu cầu tính ổn định về giá cả và khối lượng theo chu kỳ 6 tháng hoặc cả năm) .
- ✓ Đã có các biện pháp xử lý kịp thời và có quyết định thường phạt rõ ràng.

2) **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty**

Trong năm 2014, Ban Điều Hành đã duy trì tổ chức thực hiện các biện pháp “Kỷ luật trong sản xuất kinh doanh”

- Yêu cầu toàn thể cán bộ công nhân viên, công nhân sản xuất tuân thủ qui trình, qui phạm, nội quy sản xuất, vệ sinh công nghiệp.
- Nghiêm chỉnh chấp hành “Lệnh sản xuất”.
- Tiếp tục hợp tác và hoàn thiện công nghệ sản xuất tấm xi măng sợi PVA cùng các đối tác như: Viện Công Nghệ - Bộ Công Thương, ELKEM – Na Uy; Weyerhaeuser – Hoa Kỳ, Kuararay – Nhật Bản, ...

-Đối với công tác quản lý công ty:

- Cần tiếp tục xem xét lại việc phân công, cải tổ bộ máy quản lý phù hợp để nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý vốn và chi phí.
- Hoàn thiện hoạt động sản xuất theo hướng chuyên môn hóa.
- Triển khai các hoạt động thuê ngoài (các công việc chuyên môn chuyên ngành và chuỗi liên kết tận thu sản phẩm).
- Chú trọng công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp và kỷ luật lao động.

-Đối với công tác tổ chức:

- Hoàn thiện Quy chế lương, thưởng “gắn thu nhập với hiệu quả kinh doanh” để kịp thời động viên người lao động phát huy hết năng lực và hoàn thành vượt mức yêu cầu cho từng vị trí đảm nhận.
- Các phòng, ban, đơn vị sản xuất phải có báo cáo phân tích đánh giá mức độ thực hiện các chỉ tiêu và công việc được phân công hàng quý nêu rõ những nguyên nhân chưa hoàn thành.

3) **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Chi tiết hóa kế hoạch tài chính quý, năm cho các đơn vị và giám sát kết quả thực hiện.
- Xây dựng chiến lược tiêu thụ sản phẩm, thị trường trong từng giai đoạn phù hợp với khả năng tài chính công ty.
- Nghiên cứu, sắp xếp lại đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu hợp tác với các đối tác có thế mạnh và lợi thế kinh doanh mà Công ty còn yếu và thiếu.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị :

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2014, Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên họp với Ban Điều Hành:
 - a) Hợp định kỳ đánh giá tình hình tài chính.
 - b) Quản lý bằng quy chế và các quy định cụ thể rõ ràng các thủ tục báo cáo.
 - c) Rà soát năng lực tài chính và sản lượng tiêu thụ của các đại lý phân phối, các điểm bán sản phẩm của công ty. Tổ chức đối chiếu công nợ thường xuyên.
- Thống kê thành viên sở hữu lớn hơn hay bằng 3% số cổ phần phổ thông theo danh sách của Trung tâm Lưu ký chứng khoán cung cấp nhằm xây dựng mối quan hệ, tạo điều kiện thuận lợi trong việc hoạt động của công ty.
- Nghiên cứu và mở rộng tầm hoạt động – đầu tư tài chính (chuyên nhượng dự án, kết hợp huy động vốn) đối với khu đất 18F Tầng Nhỡn Phú , Phường Phước Long B và việc di dời nhà máy sản xuất.
- *Xây dựng qui trình, qui phạm và nội quy sản xuất, các chính sách giá kinh doanh.*

Thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan :

STT	TÊN TÓ CHỨC/CÁ NHÂN	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ HỮU (Cổ phần)	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)
1	Tôn Thất Mạnh	Chủ tịch HĐQT	84,640	1.06%
	Nguyễn Thị Diệu Lan	Vợ	40,000	0.50%
	Tôn Nữ Ái Lan	Con	-	0.00%
	Tôn Nữ Quỳnh Hương	Con	-	0.00%
	Tôn Nữ Thị Liên	Em	92,000	1.15%
2	Lê Hữu Thuấn	Thành viên HĐQT	28,000	0.35%
	Đặng Thị Tàu	Mẹ	-	0.00%
	Trần Thị Lệ Xuân	Vợ	-	0.00%
	Lê Ngọc Thơ	Con	-	0.00%
	Lê Hữu Thuyên	Con	-	0.00%
	Lê Hữu Luật Thông	Anh	12,108	0.15%
3	Vũ Hải Bằng	Thành viên HĐQT	729,346	9.12%
	Nguyễn Thị Bích Hằng	Vợ	-	0.00%
	Vũ Triều Dương	Con	-	0.00%
	Vũ Hoàng Linh	Con	-	0.00%
	Vũ Hoàng Thi	Con	-	0.00%
	Vũ Nhật Khải	Bố	-	0.00%
	Bùi Thị Hội	Mẹ	-	0.00%
	Vũ Diệp Liên	Em gái	-	0.00%
4	Nguyễn Vũ Thịnh	Thành viên HĐQT	41,984	0.52%
	Lương Thị Xuân Hương	Vợ	61,200	0.77%
	Nguyễn Văn Hoàn	Cha ruột	-	0.00%
	Nguyễn Thảo Phương	Con	-	0.00%
	Nguyễn Đức Thông	Con	-	0.00%
5	Nguyễn Lê Phong	Thành viên HĐQT	1,600,000	Đại diện vốn Nhà nước
	Trần Thị Khuông	Vợ	-	0.00%
	Nguyễn Lê Minh	Con	-	0.00%
	Nguyễn Lê Thu Nga	Con	-	0.00%
	Nguyễn Hồng Điền	Cha	-	0.00%
	Lê Thị Hồng Liên	Mẹ	-	0.00%
	Nguyễn Lê Quang	Anh	-	0.00%

6	Nguyễn Văn Nam	Thành viên HĐQT	140,000	1.75%
	Nguyễn Thị Phan	Vợ	16,000	0.20%
	Nguyễn Anh Tuấn	Con	-	0.00%
	Nguyễn Anh Kiệt	Con	-	0.00%
	Nguyễn Anh Vũ	Con	100,000	1.25%
	Nguyễn Phan Anh Duy	Còn nhỏ	-	0.00%
7	Bùi Hải Quân	Thành viên HĐQT	311,720	3.90%
	Kim Ngọc Cẩm Ly	Vợ	-	0.00%
	Bùi Cẩm Thi	Con	-	0.00%
	Bùi Hải Ngân	Con	-	0.00%

- *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.*

Tham gia ý kiến về công tác tổ chức điều hành sản xuất, yêu cầu Ban TGD giải trình về các quyết định sản xuất, quan điểm điều hành, biện pháp ứng phó với hoạt động thu hồi vốn, công nợ khó đòi của công ty.

- *Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.*

STT	HỌ TÊN	Chức danh	Đã tham dự hội thảo QTCT do [IFC & SGDCK]	Chưa có chứng chỉ QTCT
1	Tôn Thất Mạnh	Chủ tịch HĐQT	x	
2	Lê Hữu Thuận	Thành viên HĐQT		x
3	Vũ Hải Bằng	Thành viên HĐQT		x
4	Nguyễn Vũ Thịnh	Thành viên HĐQT		x
5	Nguyễn Lê Phong	Thành viên HĐQT		x
6	Nguyễn Văn Nam	Thành viên HĐQT		x
7	Bùi Hải Quân	Thành viên HĐQT		x

2. Ban Kiểm soát

Thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Nam Việt đã được Đại hội cổ đông thông qua, Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông nội dung chủ yếu của năm 2014 như sau:

2.1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2014

Năm 2014, Ban Kiểm soát đã duy trì nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty. Tại các cuộc họp, Ban kiểm soát đã tham gia ý kiến đóng góp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của công ty.
- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2014.
- Kiểm soát việc công bố thông tin theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán.
- Kiểm soát báo cáo tài chính của Công ty theo quý, xem xét tính minh bạch của quá trình luân chuyển chứng từ.

Ban Kiểm soát đã kiểm điểm những nội dung hoạt động theo nhiệm vụ được giao

2.1.1. Kiểm soát Báo cáo Tài chính năm 2014

- a) Báo cáo quyết toán năm 2014: Báo cáo quyết toán năm của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học TPHCM số 0613240/AISC-D7 được lập cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31-12-2014, lập ngày 06-03-2015.

Qua thăm tra báo cáo, thảo luận với kiểm toán viên và xem xét các tài liệu liên quan (Thư kiểm toán) số liệu Báo cáo quyết toán năm Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

- b) Báo cáo quyết toán các quý trong năm: Việc thực hiện báo cáo các quý trong năm đầy đủ, đáp ứng được các nội dung cũng như mẫu biểu theo chế độ quy định.

Về thời gian lập và gửi báo cáo tài chính trong năm đúng quy định, kịp thời phục vụ Công tác quản trị của Công ty và thông tin đến các cổ đông.

- c) Đánh giá công tác quản lý và kiểm soát tài chính năm 2014:

Ban Kiểm soát nhất trí với các số liệu cũng như nhận xét của Kiểm toán viên đưa ra trong Báo cáo Quyết toán năm 2014;

- Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng theo quy định của chế độ kế toán thống kê.
- Thực hiện công tác kiểm kê tiền mặt tồn quỹ, hàng hoá, vật tư, tài sản, thành phẩm tồn kho định kỳ, cân đối bảo toàn vốn của công ty.
- Qua báo cáo tài chính năm 2014 Ban Kiểm soát nhận thấy cần tiếp tục hoàn thiện trong năm 2015:

	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2014	So sánh (+/-)	So sánh %
Doanh thu	đồng	186,937,500,476	208,579,550,863	21,642,050,387	11.58%
Chi phí bán hàng	đồng	6,441,931,108	9,601,727,398	3,159,796,290	49.05%
Chi phí quản lý	đồng	11,791,670,076	16,838,661,099	5,046,991,023	42.80%
Chi phí lãi vay ngân hàng	đồng	4,887,240,333	3,308,272,260	(1,578,968,073)	-32.31%

Về tỷ trọng trên doanh thu

	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2014	So sánh (+/-)	So sánh %
Chi phí bán hàng	đồng	3.45%	4.60%		1.15%
Chi phí quản lý	đồng	6.31%	8.07%		1.76%
Chi phí lãi vay ngân hàng	đồng	2.61%	1.59%		-1.02%

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý tăng do doanh thu tăng 11,58% so cùng kỳ

Riêng về lợi nhuận công ty chưa bền vững liên quan đến chất lượng công tác xây dựng Kế hoạch và dự báo tình hình SXKD

	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2014	So sánh (+/-)	So sánh %
Doanh thu	đồng	186,937,500,476	208,579,550,863	21,642,050,387	11.58%
Lợi nhuận trước thuế	đồng	4,717,910,677	9,307,681,654	4,589,770,977	97.28%

Về tỷ trọng trên doanh thu

	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2014	So sánh (+/-)	So sánh %
Chi phí lãi vay ngân hàng	đồng	2.61%	1.59%		-1.02%
Doanh số vay ngân hàng	đồng	75.83%	74.21%		-1.62%
Doanh số trả nợ gốc	đồng	73.54%	81.39%		7.85%
Giá vốn hàng bán	đồng	85.79%	82.11%		-3.68%

✓ % chi phí lãi vay năm 2014 giảm 1,02 % so với cùng kỳ.

✓ % giá vốn hàng bán 2014 giảm 3,68% so với cùng kỳ.

đây là 2 nhân tố đóng góp chính làm tăng lợi nhuận của công ty năm 2014.

Hơn nữa qua xem xét tình hình tài sản công ty:

	Đơn vị tính	31/12/13	31/12/14
Giá trị còn lại TSCĐ	đồng	36,959,738,247	33,533,255,507
Giá trị còn lại TSCĐ vô hình	đồng	13,774,278,800	13,774,278,800
Giá trị còn lại TSCĐ hữu hình	đồng	21,074,544,323	19,332,500,112

✓ giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình chỉ còn 19,332,500,112 đồng

Thể hiện hầu hết dây chuyền sản xuất đã cũ, thiếu đồng bộ không tương xứng với quy mô và kỳ vọng phát triển của công ty.

2.1.2. Kiểm soát các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị năm 2014

Ban Kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp; Các Nghị quyết, quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ của Công ty.
- Việc thực hiện chi trả cổ tức theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông công khai minh bạch, đúng quy định của Nhà nước.
- Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT đã thể hiện được mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2014.

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2014 và giải trình các nguyên nhân không hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu như báo cáo của Hội đồng quản trị.

2.1.3. Kiểm soát nội dung hoạt động của Ban điều hành

Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2014 so với mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông cụ thể:

	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHCĐ 2014	Thực hiện 2014	So sánh
1. Doanh thu	đồng	207,550,000,000	208,579,550,863	100.50%
2. Lợi nhuận trước thuế	đồng	9,230,000,000	9,307,681,654	100.84%
3. Mức chi cổ tức	%	6.00%	6.00%	100.00%

Ban Kiểm soát nhất trí với những đánh giá trong Báo cáo của Tổng giám đốc Công ty về những tồn tại, yếu kém và hướng đề xuất khắc phục những yếu kém đó.

2.1.4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị trong việc xây dựng các Quy chế, nội dung cuộc họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Ban Kiểm soát cũng thường xuyên xem xét, góp ý kiến với Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh để phù hợp với mục tiêu của Công ty, Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

2.1.5. Ý kiến của Cổ đông

Trong năm 2014, Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của Cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao.

2.2. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị

Năm 2014, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã có nhiều cố gắng tìm nhiều biện pháp để thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2014, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu được ghi trong Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

- Xem xét tiếp thu các ý kiến đóng góp nhằm hoàn thiện công tác quản lý của Công ty theo các khuyến nghị, đề xuất của Công ty Kiểm toán.

- Sớm trình phương án di dời, chuyển đổi mục đích sử dụng đối với lô đất 18F Tầng Nhon Phú

- Tiếp tục có các biện pháp quản lý nâng cao hiệu quả trong quản lý sản xuất, quản lý chất lượng, quản lý chi phí;

Duy trì và làm tốt việc thực hiện tiết kiệm các chi phí như: Năng lượng, chi phí nguyên vật liệu, dụng cụ đưa vào sản xuất..., chi phí quản lý hạ giá thành sản phẩm.

Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm thông qua công tác quản lý chất lượng nguyên vật liệu, vật tư đầu vào và thực hiện đúng quy trình công nghệ trong sản xuất sản phẩm. Đa dạng hoá các sản phẩm sản xuất, tăng cường việc cải tiến mẫu mã, quy cách sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường

- Tiếp tục sửa đổi bổ sung hoàn thiện quy chế tiêu thụ, thực hiện tốt công tác bán hàng và thu hồi công nợ... nhằm tăng hiệu quả kinh doanh, tăng vòng quay của vốn, cũng như hiệu lực quản lý của công ty.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cán bộ quản lý, kiên quyết kỷ luật, không sử dụng những cán bộ quản lý yếu kém không hoàn thành nhiệm vụ.

2.3. Kết luận

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014 và một số đề nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại Hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan:

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	CHỨC VỤ/MỐI QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỞ HỮU (Cổ phần)	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)
1	Nguyễn Đình Minh	Trưởng BKS	-	0.00%
	Lê Thị Bê	Mẹ	-	0.00%
	Nguyễn Thanh Nhân	Vợ	-	0.00%
	Nguyễn Anh Thư	Con	-	0.00%
	Nguyễn Đình Minh Khang	Con	-	0.00%
	Nguyễn Đình Ái	Em trai	-	0.00%
2	Nguyễn Ngọc Dũng	Thành viên BKS	93,856	1.17%
	Đinh Thị Bích Thanh	Vợ	-	0.00%
	Nguyễn Trung Nghĩa	Con	-	0.00%
	Nguyễn Trọng Nhân	Con	-	0.00%
3	Vũ Thái Hòa	Thành viên BKS	62,180	0.78%
	Bạch Lê Phương	Vợ	-	0.00%
	Vũ Hải Linh	Con	-	0.00%

3. Thù lao Hội đồng quản trị - Ban Kiểm soát – Ban Tổng Giám đốc và người quản lý năm 2014:

HỌ TÊN	THÙ LAO HĐQT- BKS 2014	TIỀN LƯƠNG THỰC NHẬN 2014	TỔNG CỘNG 2014	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
TÔN THẮT MẠNH	19,537,746		19,537,746	
LÊ HỮU THUẬN	19,537,746	217,006,154	233,543,900	
VŨ HẢI BĂNG	19,537,746		19,537,746	
NGUYỄN VĂN NAM	19,537,746		19,537,746	
NGUYỄN VŨ THỊNH	19,537,746		19,537,746	
NGUYỄN LÊ PHONG	19,537,746		19,537,746	
BÙI HẢI QUÂN	16,537,746		16,537,746	
BAN KIỂM SOÁT				
NGUYỄN ĐÌNH MINH	19,537,746	144,883,077	164,420,823	
VŨ THÁI HÒA	16,537,746		16,537,746	
NGUYỄN NGỌC DŨNG	16,537,746		16,537,746	
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC				
PHẠM HUỆ HÙNG		520,079,225	520,079,225	
LÊ VĂN TRẮNG		225,239,786	225,239,786	
PHẠM MINH TUYẾN		262,548,852	262,548,852	
KẾ TOÁN TRƯỞNG				
THÁI THANH THỦY		210,895,504	210,895,504	
THƯ KÝ CÔNG TY				
NGUYỄN TRUNG MINH ANH		223,491,058	223,491,058	

Phê duyệt của Hội đồng quản trị về các giao dịch Hợp đồng với cổ đông nội bộ, có liên quan cổ đông nội bộ trong năm 2014

- DNTN Nam Vũ đại diện là Ông Nguyễn Anh Kiệt, giá trị giao dịch bán : 24,819,404,918 đồng “V/v tiêu thụ sản phẩm tằm lợp của công ty” là Người có liên quan với thành viên HĐQT Nguyễn Văn Nam
- Ông Nguyễn Vũ Thịnh (TGD CTCPPPT Saigon) giá trị giao dịch mua : 25,010,140,486 đồng “V/v cung cấp xi măng công nghiệp cho việc sản xuất tằm lợp”

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty 2014

Thực hiện công tác công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012

VI. Kế hoạch hoạt động năm 2015:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 217,705,000,000 đồng (104.38% so năm 2014)
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 10,482,000,000 đồng (112.62% so năm 2014)
- Tỉ suất lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu : 4.81%
- Tỉ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ : 13.10%

2. Kế hoạch trích lập quỹ và chi cổ tức năm 2015:

Trích lập quỹ :

- Quỹ đầu tư và phát triển : được trích lập 8% từ lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ dự phòng tài chính : được trích lập 2% từ lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ khen thưởng : được trích lập 2% từ lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ phúc lợi : được trích lập 2% từ lợi nhuận sau thuế.
- Mức chi cổ tức năm 2015 : 9 % / năm

3. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 :

- Mức Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015: 3% lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ.

VII. Báo cáo tài chính

Các chi tiết thuyết minh có thể xem trên website của công ty.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



PHẠM HUỆ HÙNG